TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST
Ngày 26-5-2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Như

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Hải

2. Ông Nguyễn Minh Toàn

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Lệ Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXX-ST ngày 10 tháng5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Số 160 Vạn Kiếp, phường Thượng L, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Phạm Minh H, sinh năm 1987; ĐKNKTT: Số 160 Vạn Kiếp, phường Thượng L, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Phạm Thị Th trình bày:

Chị và anh Phạm Minh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thượng L, quận Hồng B thành phố Hải Phòng ngày 07/01/2009. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu

thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm. Ngày 23/02/2021 anh H bị Cơ quan Công an bắt giữ và bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng. Từ đó, vợ chồng xa cách và không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Th có đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Minh H.

Về con chung: Chị Th và anh H có một con chung là cháu Phạm Bảo N, sinh ngày 01/8/2009. Ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng con cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật do hiện nay anh H không đủ điều kiện nuôi dưỡng con. Về cấp dưỡng nuôi con chị và anh H tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh H tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Phạm Minh H: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã lấy được lời khai của anh H hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thể hiện: Anh H thống nhất với chị Th về việc đăng ký kết hôn, quá trình chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Anh xác nhận, đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên việc chị Phạm Thị Th có đơn đề nghị Tòa án giải quyết xin ly hôn với anh. Quan điểm của anh đồng ý, đề nghị Tòa án giải quyết.

Về con chung: Chị Th và anh H có một con chung là cháu Phạm Bảo Nam, sinh ngày 01/8/2009. Ly hôn, anh nhất trí để chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật do hiện nay anh không đủ điều kiện nuôi dưỡng con. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh H và chị Th tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh và chị Th tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng thành phố Hải Phòng: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 4 Điều 207; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82;

Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Th, xử cho chị Phạm Thị Th được ly hôn anh Phạm Minh H.Về con chung: Giao con Phạm Bảo Nam sinh ngày 01/8/2009 cho chị Th được trực tiếp chăm sóc các con cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th và anh H tự thỏa thuận nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Th và anh Phạm Minh H tự thỏa thuận nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Phạm Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con, bị đơn anh Phạm Minh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án là phù hợp theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Th và anh Phạm Minh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng vào ngày 07/01/2009 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, phát sinh mâu thuẫn và từ ngày 23/01/2021 anh H phải đi chấp hành án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên từ đó vợ chồng xa cách không còn quan tâm đến nhau. Xét mâu thuẫn vợ chồng chị Th và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên xử cho chị Phạm Thị Th và anh Phạm Minh H được ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Chị Th và anh H có một con chung là cháu Phạm Bảo N, sinh ngày 01/8/2009. Ly hôn, anh chị đều thống nhất giao con chung cho chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật; mặt khác cháu Nam cũng có nguyện vọng được ở cùng với mẹ. Do đó, cần giao con chung cho chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy

định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh H và chị Th tự thỏa thuận, không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[5] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Th và anh Phạm Minh H tự thỏa thuận, không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Th là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Th và anh Phạm Minh H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 4 Điều 207; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Th được ly hôn anh Phạm Minh H.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Bảo Nam sinh ngày 01/8/2009 cho chị Phạm Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Việc nuôi con chung của chị Th được thực hiện cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị Th và anh Phạm Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Th và anh Phạm Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Th phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án

phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai ký hiệu: AA/2021 số 0009719 ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; chị Phạm Thị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Th và anh Phạm Minh H (vắng mặt) tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng;
- UBND phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quỳnh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Ngọc Hải **Nguyễn Minh Toàn** **Trần Thị Quỳnh Như**